

Số: /TB-SXD

Quảng Ngãi, ngày tháng 8 năm 2023

THÔNG BÁO
KẾT QUẢ KIỂM TRA CÔNG TÁC NGHIỆM THU HOÀN THÀNH
CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2021/TT-BXD ngày 25/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 và Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 49/2021/QĐ-UBND ngày 15/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi Ban hành Quy định về phân cấp quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ vào hồ sơ thiết kế được thẩm định, phê duyệt tại Quyết định số 329/QĐ-UBND ngày 17/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở 17 Trạm Y tế xã thuộc gói thầu số 17 đợt 2 dự án “Đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở” - Dự án thành phần tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Báo cáo số 86/BC-DAYTCS ngày 02/6/2023 của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở - Dự án thành phần tỉnh Quảng Ngãi báo cáo hoàn thành thi công xây dựng công trình: Cải tạo, sửa chữa 7 Trạm Y tế các xã: Sơn Liên, Sơn Lập, Sơn Long, Sơn Màu, Sơn Mùa, Sơn Tân, Sơn Tinh huyện Sơn Tây; Xây mới Trạm Y tế xã Tịnh Bình, huyện Sơn Tịnh thuộc dự án Đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ Y tế tuyến cơ sở - Dự án thành phần tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Báo cáo số 124/BC-DAYTCS ngày 13/7/2023 của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở - Dự án thành phần tỉnh Quảng Ngãi báo cáo hoàn thành thi công xây dựng công trình: Xây mới, Sửa chữa, nâng cấp, mở rộng 9 Trạm Y tế xã thuộc Gói thầu số 27 (QN-C1-XL6): Cải tạo, sửa chữa 3 Trạm Y tế xã: Ba Động, Ba Vinh, huyện Ba Tơ và Trạm Y tế xã Tịnh Đông, huyện Sơn Tịnh; Xây mới Trạm Y tế xã Ba Nam, huyện Ba Tơ và Gói thầu số 28 (QN-C1-XL7): Cải tạo, sửa chữa 02 Trạm Y tế xã Tịnh Khê, Thành phố Quảng Ngãi và Trạm Y tế xã Bình Chánh, huyện

Bình Sơn; Xây mới 03 Trạm Y tế xã Trà Bình, xã Trà Thủy và Thị trấn Trà Xuân, huyện Trà Bồng;

Căn cứ các biên bản kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình ngày 29/6/2023, ngày 27/7/2023, ngày 28/7/2023 và Báo cáo số 143/BC-DAYTCS ngày 07/8/2023 của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở - Dự án thành phần tỉnh Quảng Ngãi báo cáo về việc bổ sung, hoàn thiện hồ sơ hoàn thành và hiện trường công trình Gói thầu số 26 (QN-C1-XL5), Gói thầu số 27 (QN-C1-XL6), Gói thầu số 28 (QN-C1-XL7) thuộc Dự án: Đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở - Dự án thành phần tỉnh Quảng Ngãi,

Sở Xây dựng chấp thuận kết quả nghiệm thu hoàn thành của Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi đối với công trình như sau:

1. Thông tin về công trình

a) Tên công trình: Trạm Y tế xã Tịnh Đông, Trạm Y tế xã Sơn Tân, Trạm Y tế xã Sơn Liên, Trạm Y tế xã Sơn Mùa, Trạm Y tế xã Sơn Lập, Trạm Y tế xã Sơn Tinh, Trạm Y tế xã Sơn Long, Trạm Y tế xã Sơn Màu, Trạm Y tế xã Bình Chánh, Trạm Y tế xã Tịnh Khê, Trạm Y tế xã Ba Động, Trạm Y tế xã Ba Vinh, Trạm Y tế xã Trà Xuân, Trạm Y tế xã Trà Bình, Trạm Y tế xã Trà Thủy, Trạm Y tế xã Ba Nam, Trạm Y tế xã Tịnh Bình thuộc Dự án: "Đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở" - Dự án thành phần tỉnh Quảng Ngãi.

b) Địa điểm xây dựng: Tại các xã: Tịnh Đông, Tịnh Bình, huyện Sơn Tịnh; Sơn Tân, Sơn Liên, Sơn Mùa, Sơn Lập, Sơn Tinh, Sơn Long, Sơn Màu huyện Sơn Tây; Bình Chánh, huyện Bình Sơn; Tịnh Khê, thành phố Quảng Ngãi; Ba Động, Ba Vinh, Ba Nam, huyện Ba Tơ; Trà Bình, Trà Thủy, thị trấn Trà Xuân, huyện Trà Bồng; tỉnh Quảng Ngãi.

c) Loại và cấp công trình: Công trình dân dụng, cấp III.

d) Mô tả các thông số chính của công trình: Đầu tư xây dựng mới 05 Trạm Y tế xã (áp dụng 03 mẫu thiết kế: mẫu 1, mẫu 2, mẫu 3) và sửa chữa, cải tạo, mở rộng 12 Trạm Y tế xã, cụ thể:

STT	Công trình	Quy mô xây dựng
1		Các Trạm Y tế sửa chữa, cải tạo, mở rộng
1.1	Trạm Y tế xã Tịnh Đông	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa chữa, cải tạo nhà làm việc hiện trạng, S=321,3m². - Xây dựng mới nhà để xe, S=32m². - Cải tạo Vườn thuốc Nam, S=57m² - Cải tạo Sân vườn, đường nội bộ, S=317,8m². - Sửa chữa Tường rào, cổng ngõ hiện trạng: L=150,4md. - Xây dựng mới Bể tự hoại để xử lý nước thải (01HT). - Xây dựng mới Mái hiên tiêm chủng, S=141,9m².

		<ul style="list-style-type: none"> - Cải tạo Hệ thống cấp nước (01 HT). - Xây dựng mới Nhà chứa rác thải, S=5,0m²
1.2	Trạm Y tế xã Sơn Tân	<ul style="list-style-type: none"> - Cải tạo, sửa chữa Khối nhà chính, S= 314,55m². - Sửa chữa, cải tạo khối nhà công vụ, S=94,92m². - Xây dựng mới Mái hiên tiêm chủng, S=114m². - Xây dựng mới Nhà chứa rác thải, S=5,0m². - Cải tạo tường rào cổng ngõ (Xây mới tường rào L=57m, Sơn lại tường rào + cổng ngõ hiện có L=53,6m). - Cải tạo Sân vườn, đường nội bộ, S=710,5m². - Xây dựng mới vườn thuốc Nam, S=66,41m². - Bể tự hoại để xử lý nước thải y tế (01HT). - Hệ thống điện, cấp thoát nước ngoài nhà (01HT).
1.3	Trạm Y tế xã Sơn Liên	<ul style="list-style-type: none"> - Cải tạo, sửa chữa nhà làm việc, S=306,86m². - Sửa chữa, cải tạo khối nhà công vụ, S=108.84m². - Xây dựng mới Nhà chứa rác thải, S=5,0m². - Xây dựng mới vườn thuốc Nam, S=50m². - Cải tạo tường rào cổng ngõ, L=159,1m. - Cải tạo Sân vườn, đường nội bộ, S=420,8m². - Xây dựng mới Mái hiên tiêm chủng, S=145m². - Hệ thống điện, cấp thoát nước ngoài nhà (01HT) - Xây dựng mới Bể tự hoại để xử lý nước thải y tế (01HT)
1.4	Trạm Y tế xã Sơn Mùa	<ul style="list-style-type: none"> - Cải tạo, sửa chữa nhà làm việc, S=197,2m². - Sửa chữa, cải tạo nhà công vụ, S=138m². - Mái hiên tiêm chủng, S=50m². - Xây dựng mới Nhà chứa rác thải, S=5,0m². - Cải tạo tường rào cổng ngõ (Xây mới tường rào L=41m, Sơn lại tường rào, Cổng ngõ hiện có L=123,02m). - Cải tạo Sân vườn, đường nội bộ, S=358,23m² - Sửa chữa vườn thuốc Nam. - Hệ thống điện, cấp thoát nước ngoài nhà (01HT). - Bể tự hoại để xử lý nước thải y tế (01HT).
1.5	Trạm Y tế xã Sơn Lập	<ul style="list-style-type: none"> - Cải tạo, sửa chữa Khối nhà chính, S= 364,75m². - Sửa chữa, cải tạo Khối nhà công vụ, S=107,1m². - Xây dựng mới Nhà chứa rác thải, S=5,0m². - Xây dựng mới vườn thuốc Nam, S=100m². - Tường rào cổng ngõ (Tường rào cải tạo L=50,1m, Tường

		<p>rào xây mới L=143,2m).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cải tạo Sân vườn, đường nội bộ, S=538,48m². - Xây dựng mới Mái hiên tiêm chùng, S=70m². - Hệ thống điện, cấp thoát nước ngoài nhà (01HT). - Bể tự hoại để xử lý nước thải y tế (01HT).
1.6	Trạm Y tế xã Sơn Tinh	<ul style="list-style-type: none"> - Cải tạo, sửa chữa Khối nhà chính, S= 419,88m². - Sửa chữa, cải tạo Khối nhà công vụ, S=71m². - Xây dựng mới Nhà chứa rác thải, S=5,0m². - Xây dựng mới vườn thuốc Nam, S=50m². - Tường rào cổng ngõ (Tường rào cải tạo L=45,8m, Tường rào xây mới L=132,4m). - Cải tạo Sân vườn, đường nội bộ, S=450,27m². - Xây dựng mới Mái hiên tiêm chùng, S=120m². - Hệ thống điện, cấp thoát nước ngoài nhà (01HT). - Bể tự hoại để xử lý nước thải y tế (01HT).
1.7	Trạm Y tế xã Sơn Long	<ul style="list-style-type: none"> - Cải tạo, sửa chữa nhà làm việc, S=289,6m². - Sửa chữa, cải tạo nhà công vụ, S=68,1m². - Sửa chữa vườn thuốc Nam. - Cải tạo tường rào cổng ngõ (Xây mới tường rào + cổng L=121,8m, Sơn lại tường rào hiện có L=59,9m). - Cải tạo Sân vườn, đường nội bộ, S=929,15m². - Hệ thống điện, cấp thoát nước ngoài nhà (01HT). - Bể tự hoại để xử lý nước thải y tế (01HT).
1.8	Trạm Y tế xã Sơn Màu	<ul style="list-style-type: none"> - Cải tạo, sửa chữa nhà làm việc, S=290m². - Sửa chữa, cải tạo nhà công vụ, S=68,8m². - Xây dựng mới Mái hiên tiêm chùng, S=100m². - Sửa chữa, cải tạo vườn thuốc Nam. - Cải tạo tường rào cổng ngõ (Xây mới tường rào L=60,3m, Sơn lại tường rào hiện có L=68,4m). - Cải tạo Sân vườn, đường nội bộ, S=268,51m². - Hệ thống điện, cấp thoát nước ngoài nhà (01HT). - Bể tự hoại để xử lý nước thải y tế (01HT).
1.9	Trạm Y tế xã Bình Chánh	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa chữa, cải tạo, mở rộng nhà làm việc (phần sửa chữa cải tạo nhà làm việc hiện trạng S=217,1m²; Phần mở rộng S= 158,36m²). - Xây dựng mới Mái hiên tiêm chùng, S=105m².

		<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng mới Nhà chứa rác thải, $S=5,0m^2$. - Cải tạo tường rào, cổng ngõ kết hợp xây mới bằng tên mặt trước công trình $L=35,85m$, Xây mới tường rào các mặt công trình $L=136,25m$. - Cải tạo Sân vườn, đường nội bộ, $S=498,29m^2$. - Làm mới vườn thuốc Nam, $S=100m^2$. - Hệ thống điện, cấp thoát nước ngoài nhà (01HT). - Bể tự hoại để xử lý nước thải y tế (01HT).
1.10	Trạm Y tế xã Tịnh Khê	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa chữa nhà làm việc hiện trạng, $S=149m^2$. - Mở rộng khối nhà làm việc, $S=236,4m^2$. - Xây dựng mới nhà để xe, $S=32m^2$ - Cải tạo Sân vườn, đường nội bộ $S=260m^2$. - Sửa chữa, cải tạo Tường rào, cổng ngõ hiện trạng, $L=81,80m$. - Xây dựng mới Mái hiên tiêm chủng $S=74,00m^2$. - Cải tạo hệ thống cấp nước (01 HT). - Xây dựng mới Bể tự hoại để xử lý nước thải (01HT) - Xây dựng mới Nhà chứa rác thải ($S=5,0m^2$).
1.11	Trạm Y tế xã Ba Động	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa chữa nhà làm việc hiện trạng $S=319m^2$. - Xây dựng mới Nhà ăn + kho, $S=50m^2$. - Cải tạo nhà để xe hiện trạng, $S=42m^2$. - Sửa chữa, cải tạo Tường rào, cổng ngõ hiện trạng, $L=170md$. - Xây dựng mới Mái hiên tiêm chủng, $S=107,0m^2$. - Xây dựng mới Vườn thuốc Nam $S=90m^2$. - Cải tạo Hệ thống cấp nước (01 HT). - Xây dựng mới Bể tự hoại để xử lý nước thải (01HT). - Cải tạo Sân vườn, đường nội bộ $S=642m^2$.
1.12	Trạm Y tế xã Ba Vinh	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa chữa nhà làm việc hiện trạng $S=277m^2$. - Xây dựng mới Nhà ăn + kho $S=50m^2$. - Sửa chữa, cải tạo Tường rào, cổng ngõ hiện trạng, $L=120md$. - Xây dựng mới kè áp mái taluy $L=38,6m$. - Xây dựng mới Mái hiên tiêm chủng, $S=144m^2$. - Xây dựng mới Vườn thuốc Nam $S=90m^2$. - Xây dựng mới mương thoát nước ngoài nhà $L=81,6m$.

		<ul style="list-style-type: none"> - Cải tạo Hệ thống cấp nước (01 HT). - Xây dựng mới Bể tự hoại để xử lý nước thải (01HT). - Cải tạo Sân vườn, đường nội bộ (S=595m²).
2	Các Trạm Y tế xây dựng mới	
2.1	Trạm Y tế xã Trà Xuân	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng mới nhà Trạm Y tế cao 2 tầng (áp dụng mẫu 2), S=420m². - Xây dựng mới nhà bếp cao 1 tầng, S=20m². - Xây dựng mới nhà để xe, S=50m². - Cải tạo Vườn thuốc Nam, S=84m². - Xây dựng mới Mái hiên tiêm chủng, S=135m². - Sửa chữa Tường rào, cổng ngõ hiện trạng. - Xây dựng sân vườn, đường nội bộ, S=443,2m². - Xây dựng mới Bể tự hoại để xử lý nước thải (01HT). - Cải tạo Hệ thống cấp nước (01 HT).
2.2	Trạm Y tế xã Trà Bình	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng mới nhà Trạm Y tế cao 2 tầng (áp dụng mẫu 3), S=407m². - Xây dựng mới nhà bếp cao 1 tầng, S=20m². - Xây dựng mới nhà để xe, S=50m². - Cải tạo Vườn thuốc Nam, S=90m². - Xây dựng mới Mái hiên tiêm chủng, S=135m². - Sửa chữa Tường rào, cổng ngõ hiện trạng. - Xây dựng sân vườn, đường nội bộ, S=598m². - Xây dựng mới Bể tự hoại để xử lý nước thải (01HT). - Hệ thống cấp nước (01 HT). - Hệ thống cấp điện ngoài nhà (01 HT).
2.3	Trạm Y tế xã Trà Thủy	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng mới nhà Trạm Y tế cao 2 tầng (áp dụng mẫu 3), S=407m². - Xây dựng mới nhà bếp cao 1 tầng, S=20m². - Xây dựng mới nhà để xe, S=50m². - Cải tạo Vườn thuốc Nam, S=84m². - Xây dựng mới Mái hiên tiêm chủng, S=145m². - Sửa chữa Tường rào, cổng ngõ, mái ta luy. - Xây dựng sân vườn, đường nội bộ, S=519,2m². - Xây dựng mới Bể tự hoại để xử lý nước thải (01HT). - Hệ thống cấp nước (01 HT). - Hệ thống cấp điện ngoài nhà (01 HT).

2.4	Trạm Y tế xã Ba Nam	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng mới Khối nhà làm việc, cao 02 tầng (áp dụng mẫu 1), (S=371m²). - Xây dựng mới nhà bếp + ăn (S=20m²). - Xây dựng mới nhà để xe (S=32m²). - Xây dựng mới mái hiên tiêm chũng (S=63,00m²). - Xây dựng mới tường rào (L=70,00m). - Xây dựng mới kè chắn đất (L=70,00m). - Hệ thống cấp nước (01 HT). - San nền: 873m². - Sân vườn, đường nội bộ (S=141,0m²). - Xây dựng mới Bể tự hoại để xử lý nước thải (01HT). - Xây dựng mới Nhà chứa rác thải (S=5,0m²).
2.5	Trạm Y tế xã Tịnh Bình	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng mới Khối nhà làm việc, cao 02 tầng (áp dụng mẫu 1), (S=371m²). - Xây dựng mới Vườn thuốc Nam (S=85,8m²). - Cải tạo tường rào, cổng ngõ (Vệ sinh, sơn mới tường rào, cửa cổng hiện trạng), tổng chiều dài 115m. - Cải tạo sân vườn, đường nội bộ (S=202,24m²). - Xây dựng mới Mái hiên tiêm chũng (S=112,6m²). - Hệ thống cấp, thoát nước ngoài nhà (01HT). - Xây dựng mới Bể tự hoại để xử lý nước thải (01HT). - Cải tạo mới Nhà chứa rác thải (S=5,0m²).

2. Yêu cầu đối với Chủ đầu tư

- Lưu trữ hồ sơ công trình theo quy định.
- Quản lý, khai thác, vận hành công trình theo đúng công năng, thiết kế được duyệt./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT PV-KS TTHCC tỉnh (230613-0001; 230714-0005);
- GD, PGD N.H.Hồng;
- Lưu VT, CL&VL (npb95).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hữu Hồng